

THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp năm 2025

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm

2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 22/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức giáo vụ trong trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu

viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư 66/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2024/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức tư vấn học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 27/2024/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường, lớp dành cho người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp áp dụng Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại hội trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giao số người làm việc năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 105/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp về việc tổ chức tuyển dụng viên chức vào công tác tại các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp năm học 2025 – 2026;

Căn cứ nhu cầu tuyển dụng viên chức của các đơn vị trực thuộc, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Đồng Tháp thông báo tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp năm 2025, cụ thể như sau:

I. Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm (VTVL)

1. VTVL Giáo viên Trung học phổ thông (THPT) hạng III (V.07.05.15): 244 người. Cụ thể:

- Giáo viên môn Toán: 33 người;

- Giáo viên môn Vật lý: 04 người;
- Giáo viên môn Hóa học: 04 người;
- Giáo viên môn Sinh học: 09 người;
- Giáo viên môn Ngữ văn: 55 người;
- Giáo viên môn Lịch sử: 37 người;
- Giáo viên môn Địa lý: 23 người;
- Giáo viên môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh): 19 người;
- Giáo viên môn Tin học: 08 người;
- Giáo viên môn Giáo dục thể chất: 07 người;
- Giáo viên môn Giáo dục quốc phòng – an ninh: 06 người;
- Giáo viên môn Âm nhạc: 10 người;
- Giáo viên môn Mỹ thuật: 07 người;
- Giáo viên môn Giáo dục Kinh tế và pháp luật: 16 người;
- Giáo viên kiêm công tác Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 02 người;
- Giáo viên môn Công nghệ (Kỹ thuật Nông nghiệp): 04 người.

2. VTVL Giáo viên Trung học cơ sở (THCS) hạng III (V. 07.04.32): 40 người. Cụ thể:

- Giáo viên môn Toán: 05 người;
- Giáo viên môn Ngữ văn: 18 người;
- Giáo viên môn Lịch sử: 02 người;
- Giáo viên môn Địa lý: 04 người;
- Giáo viên môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh): 01 người;
- Giáo viên môn Tin học: 02 người;
- Giáo viên môn Âm nhạc: 02 người;
- Giáo viên môn Mỹ thuật: 03 người;
- Giáo viên môn Giáo dục công dân: 02 người;
- Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: 01 người.

3. VTVL Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26): 04 người.

4. VTVL Nhân viên: 38 viên chức. Cụ thể:

- Viên chức thiết bị, thí nghiệm (V.07.07.20): 23 người;
- Viên chức giáo vụ (V.07.07.21): 04 người;
- Viên chức tư vấn học sinh hạng III (V.07.07.24): 08 người;

- Thư viện viên hạng IV (V.10.02.07)/ Thư viện viên hạng III (V.10.02.08) : 09 người;
- Công nghệ thông tin (Quản trị công sở) hạng III (V.11.06.14): 09 người;
- Văn thư viên trung cấp (02.008)/ Văn thư viên (02.007): 04 người;
- Kế toán viên hạng III (V.06.031): 02 người.

(Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng VTVL tại Phụ lục đính kèm)

Ghi chú: Giáo viên mới tuyển dụng giảng dạy các môn sau sẽ được hỗ trợ 2.500.000 đồng/người/tháng thực dạy đến hết học kỳ I năm học 2027 – 2028 (theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quyết định việc áp dụng, bãi bỏ một số nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh được nhập do sắp xếp đơn vị hành chính; Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang):

- Ngữ văn (cấp THCS và cấp THPT): Trường THCS và THPT Đoàn Trần Nghiệp, Trường THCS và THPT Phú Thạnh và Trường THPT Bình Đông.
- Lịch sử (cấp THCS): Trường THCS và THPT Đoàn Trần Nghiệp.
- Địa lý (cấp THCS và cấp THPT): Trường THCS và THPT Đoàn Trần Nghiệp.

II. Số lượng VTVL thực hiện việc xét tuyển

- Tổng số người làm việc được giao năm 2025 (theo Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp): 6.527 người.

- + Tổng số lượng người làm việc chưa sử dụng của đơn vị: 376 người.
- + Tổng số người làm việc hiện có: 6.151 người.
- + Tổng số lượng viên chức cần tuyển năm 2025: 347 người.

III. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

1. Các tiêu chuẩn, điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đảm bảo theo yêu cầu của VTVL cần tuyển;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

2. Các tiêu chuẩn, điều kiện riêng

- Đối với vị trí Giáo viên THPT hạng III - Mã số V.07.05.15, công tác tại các trường THPT, THCS và THPT: Có bằng cử nhân sư phạm trở lên đối với

giáo viên THPT hoặc có bằng cử nhân trở lên các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT.

- Đối với vị trí Giáo viên THCS hạng III - Mã số V.07.04.32, công tác tại trường THCS và THPT: Có bằng cử nhân sư phạm trở lên đối với giáo viên THCS hoặc có bằng cử nhân trở lên các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS. Riêng đối với giáo viên làm Tổng phụ trách Đội, phải được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội (*Ưu tiên giáo viên có khả năng về âm nhạc, mỹ thuật và thể dục thể thao*).

- VTVL giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26, công tác tại Trung hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Đồng Tháp, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh Đồng Tháp: Có bằng cử nhân trở lên ngành giáo dục đặc biệt hoặc đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên mầm non, phổ thông với chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm về giáo dục hòa nhập hoặc chứng chỉ nghiệp vụ giáo dục đặc biệt theo quy định của Bộ GDĐT.

- Đối với vị trí Viên chức thiết bị, thí nghiệm - Mã số V.07.07.20: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với VTVL thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học).

- Đối với vị trí Viên chức giáo vụ - Mã số V.07.07.21: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với VTVL giáo vụ).

- Đối với vị trí Viên chức tư vấn học sinh hạng III - Mã số V.07.07.24: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành đào tạo thuộc nhóm ngành hoặc ngành sau: Tâm lý học, Công tác xã hội, Xã hội học, Đào tạo giáo viên phù hợp với cấp học.

- Đối với vị trí Thư viện viên hạng IV - Mã số V.10.02.07: Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Đối với vị trí Thư viện viên hạng III - Mã số V.10.02.06: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Đối với vị trí Công nghệ thông tin hạng IV - Mã số V.11.06.15: Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin.

- Đối với vị trí Công nghệ thông tin hạng III - Mã số V.11.06.14: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin.

- Đối với vị trí Văn thư viên trung cấp - Mã số 02.008: Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư.

- Đối với vị trí Văn thư viên - Mã số 02.007: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ.

- Đối với vị trí Kế toán viên hạng III - Mã số V.06.031: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

IV. Thời gian, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển *(theo Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP)*: có mẫu Phiếu đính kèm theo.

- Thời gian tiếp nhận Phiếu: Từ **ngày 14/8/2025** đến hết **ngày 12/9/2025** (Từ thứ hai đến thứ sáu hằng tuần: Sáng 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút, Chiều 13 giờ 30 phút - 17 giờ 00 phút. Trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định của Bộ Luật lao động).

- Địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở GDĐT (tầng 3). Địa chỉ: số 397, đường Hùng Vương, phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp. Nộp trực tiếp cho:

+ Chuyên viên chính Trịnh Toàn An, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở GDĐT. Số điện thoại: 0918321186;

+ Chuyên viên chính Nguyễn Thanh Bình, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở GDĐT. Số điện thoại: 0916484140.

* **Ghi chú:** Hồ sơ kèm theo Phiếu đăng ký dự tuyển, gồm:

1. Bản photo các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của VTVL dự tuyển;
2. Bản photo giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức *(nếu có)*;
3. 02 phong bì thư (có dán tem, nơi nhận ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người đăng ký dự tuyển).

Hồ sơ đăng ký dự tuyển được đựng vào một bì (giấy) đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 cm.

V. Hình thức, nội dung tuyển dụng; thời gian thời gian và địa điểm tuyển dụng

1. Hình thức, nội dung tuyển dụng

a) Hình thức tuyển dụng: **xét tuyển**.

b) Nội dung tuyển dụng: Xét tuyển viên chức được thực hiện 02 vòng

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của VTVL cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP).

+ Đối với nhóm VTVL chức danh nghề nghiệp (CDNN) chuyên ngành giáo dục: giáo viên mầm non, giáo viên THCS, giáo viên THPT (*trừ VTVL Viên chức thiết bị, thí nghiệm, Viên chức giáo vụ, Viên chức tư vấn học sinh*): Thực hành 01 tiết dạy trên lớp với thời gian, nội dung như sau:

- Đối với VTVL giáo viên THCS: Thời gian 45 phút, bài dạy lớp 6 Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo môn đăng ký dự tuyển (có bản kế hoạch bài dạy kèm theo).

- Đối với VTVL giáo viên THPT: Thời gian 45 phút, bài dạy lớp 10 Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo môn đăng ký dự tuyển (có bản kế hoạch bài dạy kèm theo).

- Đối với VTVL giáo viên mầm non: Thời gian 30 phút (có bản kế hoạch bài dạy kèm theo).

+ Đối với nhóm VTVL CDNN chuyên ngành giáo dục còn lại: Viên chức thiết bị, thí nghiệm; Viên chức giáo vụ; Viên chức tư vấn học sinh và nhóm VTVL CDNN chuyên môn dùng chung: Thư viện viên, Công nghệ thông tin (Quản trị công sở), Văn thư, Kế toán: Vấn đáp kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

Thời gian vấn đáp: 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị).

Nội dung vấn đáp: Luật Giáo dục; Luật Viên chức; Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học, các Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN và xếp lương viên chức chuyên ngành (ngành thí sinh dự tuyển): Thiết bị, thí nghiệm; Giáo vụ; Tư vấn học sinh; Thư viện; Công nghệ thông tin (Quản trị công sở); Văn thư; Kế toán.

c) Thang điểm (thực hành, vấn đáp): 100 điểm.

d) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

đ) Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức: Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 2 Mục VI Thông báo này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng VTVL.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển, nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

e) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2. Thời gian, địa điểm xét tuyển

a) Từ ngày 04/8/2025 đến ngày 11/8/2025

Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng, thông báo Kế hoạch, chỉ tiêu, điều kiện tiêu chuẩn tuyển dụng viên chức năm 2025 trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp, đồng thời niêm yết công khai tại cơ quan Sở GDĐT.

b) Từ ngày 14/8/2025 đến ngày 12/9/2025

- Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025; Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký, hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển tại Phòng Tổ chức cán bộ, Sở GDĐT. Thời điểm chốt danh sách nộp hồ sơ là **17 giờ, ngày 12/9/2025** (mời Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025 giám sát và ký biên bản).

- Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 quyết định thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức năm 2025; Ban kiểm tra sát hạch viên chức năm 2025 và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025.

c) Từ ngày 13/9/2025 đến ngày 14/9/2025

- Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 tổng hợp hồ sơ đăng ký dự tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025.

- Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức năm 2025 tiến hành kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2. (dự kiến làm việc từ ngày 15/9/2025 đến 21/9/2025).

- Ngày 24/9/2025: Lập danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025 trình Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025.

- Ngày 29/9/2025: Thông báo trên Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT, đồng thời niêm yết công khai tại cơ quan Sở GDĐT danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025, kèm lịch giảng dạy cho từng thí sinh (đòi với nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành).

d) Từ ngày 06/10 đến ngày 18/10/2025

- Tổ chức vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025:

+ Nhóm VTVL CDNN chuyên ngành giáo dục gồm giáo viên mầm non, giáo viên THCS, giáo viên THPT (*trừ VTVL Viên chức thiết bị, thí nghiệm, Viên chức giáo vụ, Viên chức tư vấn học sinh*): Thực hiện theo lịch báo giảng của Ban kiểm tra sát hạch viên chức năm 2025.

+ Nhóm VTVL CDNN chuyên ngành giáo dục còn lại: Viên chức thiết bị, thí nghiệm; Viên chức giáo vụ; Viên chức tư vấn học sinh và nhóm VTVL CDNN chuyên môn dùng chung: Thư viện viên, Công nghệ thông tin (Quản trị công sở), Văn thư, Kế toán: Thực hiện theo lịch phỏng vấn của Ban kiểm tra sát hạch viên chức năm 2025.

- Cập nhật điểm thi vòng 2 trình Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 xem xét và ban hành quyết định công nhận kết quả tuyển dụng.

- Ngày 25/10/2025: Thông báo kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành của từng thí sinh trên Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT, đồng thời niêm yết công khai tại cơ quan Sở GDĐT.

đ) Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 29/10/2025

- Thông báo kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025 trên Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT, đồng thời niêm yết công khai tại cơ quan Sở GDĐT.

- Tham mưu Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 ban hành Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng.

e) Từ ngày 30/10/2025 đến ngày 31/10/2025

- Thí sinh trúng tuyển nhận Quyết định trúng tuyển tại Phòng Tổ chức cán bộ, Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp.

- Thí sinh trúng tuyển hoàn chỉnh hồ sơ cá nhân theo quy định tại khoản 10 Điều 13 Nghị định 85/2023/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP*) và Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01 tháng 6 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức.

- Thủ trưởng đơn vị có thí sinh trúng tuyển tiến hành ký hợp đồng làm việc với thí sinh trúng tuyển kể từ ngày 01/11/2025.

Lưu ý: Thời gian trên có thể điều chỉnh. Nếu có điều chỉnh, Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 sẽ thông báo trên Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT, đồng thời niêm yết công khai tại cơ quan Sở GDĐT.

VI. Các VTVL được đăng ký 02 nguyện vọng

Không (thí sinh không đăng ký nguyện vọng 02 tại các VTVL khác).

Lý do: điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP*) quy định: “Các VTVL thí sinh được

đăng ký 02 nguyện vọng phải có tiêu chuẩn, điều kiện giống nhau, cùng Hội đồng thi, áp dụng hình thức thi hoặc viết (vòng 2) và chung đề thi”.

Trên đây là thông báo tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp năm 2025. Mọi chi tiết cần biết thêm xin liên hệ Sở GDĐT (qua Phòng Tổ chức cán bộ), số điện thoại 0273.3872604 hoặc 09 183 21 186 (CVC Trịnh Toàn An), 0916484140 (CVC Nguyễn Thanh Bình) để được hướng dẫn.

(Đính kèm:

- Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng VTVL;*
- Phiếu đăng ký dự tuyển)./.*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ tỉnh Đồng Tháp;
- Ban Giám đốc Sở GDĐT;
- Thông báo công khai tại các cơ quan quản lý GD trong tỉnh;
- Website Sở GDĐT;
- Văn phòng điện tử;
- Báo Đồng Tháp;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Trí